MA TRẬN PHÂN NHIỆM CĐR CTĐT VÀ CÁC HỌC PHẦN
Ngành: Công tác xã hội

TT	Mã HP	Tên học phần	1.1		1.2			1.3				2.1		2.2			3.1			3.2			4.1			4.2			
			1.1.1	1.1.2	1.2.1	1.2.2	1.2.3	1.3.1	1.3.2	1.3.3	1.3.4	2.1.1	2.1.2	2.2.1	2.2.2	2.2.3	3.1.1	3.1.2	3.1.3	3.2.1	3.2.2	3.2.3	4.1.1	4.1.2	4.1.3	4.2.1	4.2.2	4.2.3	4.2.4
1.	SSH20001	Nhập môn nhóm ngành Xã hội và Nhân văn (ĐA1)		K3									A2			S1		S1		S1					C2	C2	C2	C2	
2.	LIT20001	Cơ sở văn hóa Việt Nam		K2															S2										
3.	EDU20004	Tâm lý học đại cương		K2															S2										
4.	POL11001	Triết học Mác - Lê nin	K2												S2														
5.	ENG10001	Tiếng Anh 1																			S2	S2							
6.	SOW30003	Hành vi con người và môi trường xã hội			K3												S2			S2			C3						
7.	SOW20001	Xã hội học đại cương		K3										S2				S2		S2			C3						
8.	POL11002	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	K2											S2															
9.	INF20002	Tin học														S3					S3								
10.	SOW31001	Lý thuyết công tác xã hội			K3							A2							S2	S2			C3						
11.	LAW30003	Xây dựng văn bản pháp luật	K2																S3		S3								
12.	SOW31006	Quản trị ngành Công tác xã hội (ĐA2)									K3	A3				S3				S2				C3		C3	C3	C3	
13.	POL20001	Lôgic hình thức		K2											S2														
14.	TOU20001	Tôn giáo học đại cương		K2															S2										
15.		Đại cương về nhà nước và pháp luật	K2																S2										
16.	HIS20004	Tiến trình lịch sử Việt Nam		K2															S2										
17.	POL11003	Chủ nghĩa xã hội khoa học	K2												S2														
18.	ENG10002	Tiếng Anh 2																			S3	S3							
19.	SOW31003	Thiết kế nghiên cứu Công tác xã hội					K3							S2					S2				C3						
20.	HIS20003	Lịch sử văn minh thế giới		K2															S2										
21.	POL11004	Lịch sử Đảng CSVN	K2																S2										
22.	SOW30002	Chính sách xã hội				K3								S2					S2				C3						
23.	SOW30001	An sinh xã hội				K3								S2					S2				C3						
24.	SOW31005	Thực hành nghiên cứu Công tác xã hội (ĐA3)					K3					A3		S3	S3	S3					S3	S2				C3	C3	C3	
25.	SOW31003	Giới và phát triển			K3									S2						S2			C3						
26.	POL10002	Tư tưởng Hồ Chí Minh	K2											S2															
27.	SOW30008	Công tác xã hội với cá nhân						K3					A3				S2			S2					C3				
28.	SOW30009	Công tác xã hội với nhóm							K3				A3				S2		S2	S2					C3				
29.	SOW31002	Thực tế chuyên môn Công tác xã hội (ĐA4)				K3							A3	S3	S2	S2					S3			C3		C3	C3	C3	
30.	SOW30015	Phát triển cộng đồng								K3			A3				S2			S2			C3						
31.	SOW31007	Tham vấn trong Công tác xã hội			K3								A3				S2			S2									
32.	SOW30017	Thực hành Công tác xã hội cá nhân và nhóm (ĐA5)										A4	A4	S3		S3					S3					C3	C3	C3	C3
33.	SOW31008	Công tác xã hội với trẻ em				K3		K3					A3						S2	S2									
34.	SOW31009	Công tác xã hội trong bệnh viện				K3			K3		K3	A3						S2			S3								
35.	SOW30029	Ưu đãi và trợ giúp xã hội				K3								S2					S2				C3						
36.	SOW31010	Công tác xã hội trong trường học			K3				K3		K3		A3					S2		S2									
37.	SOW31011	Công tác xã hội với người nghèo				K3		K3		K3		A3						S2		S2									
38.	SOW31012	Công tác xã hội với người khuyết tật				K2		K3	K3				A3						S2		S3								
39.	SOW31013	Công tác xã hội với người cao tuổi			K3			K3	K3				A3						S2		S3								
40.	SOW31014	Công tác xã hội với người nghiện ma tuý			K3			K3	K3			A3						S2			S3								
41.	SOW31015	Công tác xã hội với hành vi lệch chuẩn			K3			K3	K3			A3							S2	S2									
42.	SOW31016	Thực hành phát triển cộng đồng (ĐA6)								K3			A4	S3		S3		S3				S2				C3	C3	C3	C3
43.	SOW31017	Thực tập và đồ án tốt nghiệp (ĐA7)						K4	K4		K4	A5	A5					S4								C4	C4	C4	C4